

Số: 260/2020/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 305/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa:

NgũY đơn: Chị Phạm Thị Y; nơi cư trú: Số 292 NGT, phường CB, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Phạm Văn T; ĐKKHKT: Số 292 NGT, phường CB, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng (địa chỉ: Xã CT, huyện AL, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn Tcùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Con chung Phạm NA, sinh ngày 29/9/1992 đến nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung Phạm NT, sinh ngày 11/7/2006cho chị Ytrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y và anh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn T xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn T mỗi người phải chịu 75.000đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Ytự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Y đã nộp theo Biên lai thu số 0017960 ngày 16/11/2020tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.Trả lại chị Y 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng (đăng ký ngày 18/02/1993);
- Các đương sự;
- Lưu:Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng

